TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số 04/2021/TLST-DS, ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần A; địa chỉ Trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Vũ Thị Nguyệt Ng - Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần A (Giấy ủy quyền số 69964.20 ngày 10/11/2020).

- *Bị đơn:* Anh Phạm Minh T, sinh năm 1970 và chị Trần Thị L, sinh năm 1973; cùng địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Phạm Minh T và chị Trần Thị L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A tổng số tiền của Hợp đồng tín dụng số 209.2014.017.BĐ/VIB ngày 10/11/2014, tính đến ngày 13/4/2021 là: 140.095.084 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 64.654.862 đồng và tiền nợ lãi trong hạn 25.204.812 đồng và quá hạn là 50.235.410 đồng

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày 13 tháng 4 năm 2021 bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi

suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".

- Phương án trả nợ: Bắt đầu từ tháng 5 năm 2021, anh Phạm Minh T và chị Trần Thị L phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế mỗi tháng 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng vào tiền nợ gốc, thời gian trả nợ vào ngày 25 hàng tháng. Chậm nhất đến ngày 30 tháng 8 năm 2021, anh Phạm Minh T và chị Trần Thị L sẽ thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp anh Phạm Minh T và chị Trần Thị L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo sau để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất/Tài sản gắn liền với đất Số 209.2014.017.BĐ/VIB ngày 10/11/2014 là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tài thuộc thửa đất số 813, tờ bản đồ số 01 tại địa chỉ: Thôn An Hồ, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã được Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 626400, vào sổ cấp Giấy chứng nhận số CH.00035 ngày 25 tháng 6 năm 2010 chủ sử dụng là ông Phạm Minh T và bà Trần Thị L.

Sau khi phát mại tài sản bảo đảm, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A còn thừa thì trả lại cho người phải thi hành án; nếu còn thiếu thì người phải thi hành án phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

- Về án phí: Anh Phạm Minh T và chị Trần Thị L nhận nộp toàn bộ 4.801.902 đồng. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí 3.710.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, biên lai số 0015697 ngày 19 tháng 01 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai